

THƯ MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ VÀ HỒ SƠ NĂNG LỰC

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phục hồi chức năng đang triển khai tiếp nhận báo giá mua bổ sung vật tư y tế, để có cơ sở lập dự toán, Bệnh viện Phục hồi chức năng kính mời các đơn vị quan tâm, cung cấp báo giá và gửi hồ sơ năng lực với những nội dung chủ yếu sau:

1. Thư chào giá mua bổ sung vật tư y tế và Hồ sơ năng lực.
2. Nội dung mua sắm: Phụ lục 01.
3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm: phụ lục 02.
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày
5. Mục đích báo giá: nhằm cung cấp thông tin về chi phí mua sắm bổ sung vật tư y tế.

6. Cách thức tiếp nhận báo giá và Hồ sơ năng lực: Tiếp nhận báo giá và Hồ sơ năng lực theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Gửi về Tổ Vật tư-Thiết bị y tế Bệnh viện Phục hồi chức năng. Địa chỉ: Số 35 đường Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. ĐT: 0925.232299

- Nhận qua email: bvddphcn1_soyt@hanoi.gov.vn

- Nhận qua đường bưu chính: Phòng văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng.

7. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10 giờ 30 phút ngày 09/03/2026 đến trước 10 giờ 00 phút 20/03/2026.

Các báo giá và HSNL nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

8. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 20/03/2025.

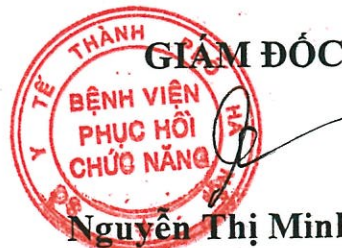
9. Các thông tin khác:

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá;

Rất mong được sự quan tâm của các Quý công ty. Bệnh viện Phục hồi chức năng xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải Website của Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Thị Minh Hải

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thư mời số 380 /TM-BVPHCN ngày 01/3 /2026 của Bệnh viện PHCN)

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bông y tế thấm nước	Bông hút loại nhỏ có zipper rất tiện dụng trong quá trình sử dụng. Sản phẩm phù hợp cho gia đình, phòng khám. Thành phần: 100% cotton Trọng lượng: 500g, Bông y tế dạng cuộn có công dụng dùng dùng cho vết thương ngoài da, dùng kèm với dung dịch sát trùng để rửa vết thương, vệ sinh cho bé và tiện dụng cho mục đích sử dụng cá nhân khác, còn được sử dụng rộng rãi trong bệnh viện, phòng khám, trung tâm y tế, phòng nha khoa và nhà điều dưỡng.... Đạt tiêu chuẩn an toàn cho người sử dụng, có khả năng thấm hút cao và nhanh, mịn màng, mềm mại và không gây kích ứng da. Đặc biệt dùng nhiều trong các ngành chăm sóc sắc đẹp, spa... Đạt chuẩn TCCS, ISO 9001, FDA	Kg	11
2	Băng dính lụa 5cm x 5m	Kích thước: 5cm x 5cm băng bằng vải lụa, chất keo là oxyt kẽm không dùng dung môi, Dùng để cố định băng gạc y tế, keo có độ dính, ít gây dị ứng, lỗ thoáng khí nhỏ, xé dễ dàng dùng nhanh mà không cần kéo	Cuộn	60
3	Băng thun 3 móc	Băng thun 3 móc Quang Mậu dùng để băng nén ép cầm máu, cố định khớp, giữ vật liệu cầm máu tại chỗ không bị xô dịch nhờ tính chất co giãn. Với chất liệu cotton, băng thun có độ bền cao và không gây cảm giác khó chịu cho vết thương.	Cuộn	90
4	Bơm tiêm 5 ml	Dung tích 5ml, cỡ kim 25G x 1"; 25G x 5/8"; 23G x 1".	Cái	3.200
5	Bơm tiêm 10 ml	Dung tích 10ml, cỡ kim 25G x 1"; 23G x 1", đầu kim vát 3 cạnh.	Cái	100
6	Cồn 70 độ 500ml	Cồn 70 độ, dùng trong sát trùng vết thương, sát trùng dụng cụ y tế	Chai	70
7	Dây thở OXY 2 nhánh	- Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2 m, lòng ống có khóa chống gập.	Cái	45
8	Bộ dây truyền dịch kim cánh bướm	Nguyên liệu: PVC, silicon, hạt nhựa ABS nguyên sinh. Tốc độ truyền: 1ml = 20 giọt. Vô trùng, không độc, không gây sốt, không buốt. Tiêu chuẩn: GMP-FDA, ISO 13485:2003, ISO 9001:2008. Có cánh bướm: cỡ Kim 2 cánh bướm 22G, 23G. Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Kim tiêm chất lượng cao giúp giảm thiểu cảm giác đau khi luồn kim; đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh không có gờ sản xuất từ vật liệu inox không gỉ, không bị cặn trong, có nắp đậy bảo vệ; Túi đựng bộ dây sản xuất từ hạt nhựa nguyên sinh LDPE đạt tiêu chuẩn y tế; Dây dẫn chất liệu nhựa PVC nguyên sinh+Silicon, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây dẫn 1500mm. Con lăn di chuyển linh hoạt, hiệu quả đảm bảo dòng chảy đều.	Bộ	320

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
9	Dây garo có khoá	Dây garo loại mới nhất có khoá không bị dẫn hay đồ lông: Có 2 chức năng : Đóng và mở khoá Nới lỏng dây. Dễ tháo và thắt. Sử dụng trong quá trình lấy mẫu không vướng so với sản phẩm truyền thống. CÔNG DỤNG: Dùng để thắt mạch, hỗ trợ việc tìm mạch máu dễ dàng hơn trong lấy máu, truyền dịch, truyền tĩnh mạch. Cầm máu tạm thời trong sơ cấp cứu mất máu, rấn cắn.	Cái	10
10	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (w/w); Ethanol 80% (w/w); Isopropyl alcohol 7.2% (w/w) và các chất phụ gia, chất dưỡng da (Glycerine, Alpha- Terpineol, Alpha-Bisabolol, Aloe Vera, Vitamin E...) vừa đủ 100%. Dùng để sát khuẩn tay nhanh.	Chai	225
11	Dung dịch khử khuẩn ANIOS CLEAN excel D	Chất tẩy rửa và khử khuẩn với mục đích làm giảm nguy cơ hình thành màng sinh học (biofilm) trên dụng cụ y tế. Phổ diệt khuẩn rộng hạn chế nguy cơ nhiễm khuẩn chéo và đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Hiệu quả diệt khuẩn đã được chứng minh bao gồm MRB và HRB. Sản phẩm được cải tiến an toàn cho môi trường, khí gây hiệu ứng nhà kính được giảm 47% so với sản phẩm tương tự.	Lít	1
12	Đè lưỡi gỗ	Thành phần: Sản phẩm Que đẽ lưỡi gỗ TANAPHAR có chứa thành phần chính là gỗ cây Bồ Đề. Dạng bào chế: Sản phẩm được bào chế dưới dạng que gỗ.	Cái	4.000
13	Gạc phẫu thuật 10x10x8	Gạc phẫu thuật TMC đã được tiệt trùng bằng E.O gas. Gạc với chất liệu từ 100% sợi cotton hút nước, có độ thấm hút cao, được dùng thấm máu trong phẫu thuật.	Gói	50
14	Gạc cầu	Gạc cầu đã được tiệt trùng bằng E.O gas. Gạc với chất liệu từ 100% sợi cotton hút nước, có độ thấm hút cao, được dùng thấm máu trong phẫu thuật.	Gói	50
15	Găng mổ tiệt trùng	Chiều dài: Size 6½: 275mm±5mm, Size 7; 7½ và 8: 282mm±7mm. Chiều rộng lòng bàn tay: Size 6½: 83mm±5mm; Size 7: 89mm±7mm; Size 7½: 95mm±5mm; Size 8: 102mm±6mm. Chiều dày tối thiểu 1 lớp các cỡ: 0,15mm±0,20mm.	Đôi	20
16	Nhiệt kế thủy ngân	- Phần cảm nhận nhiệt độ là bầu đựng thủy ngân và phần hiển thị kết quả là thang chia vạch. - Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương.	Cái	15
17	Nhiệt ẩm kế (Alkato)	là một dụng cụ dùng để đo nhiệt độ và độ ẩm của môi trường. Sản phẩm này thường được sử dụng trong các gia đình, khách sạn, cao ốc, nhà hàng hay các cơ sở y tế, xưởng công nghiệp...	Cái	5
18	Foley 14fr	- Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn	Cái	20
19	Foley 18fr	- Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn	Cái	10
20	Sonde dạ dày 16fr	- Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn	Cái	50
21	Hộp chứa vật sắc nhọn	Nguyên liệu: Giấy duplex kháng thủng. Màu sắc: Vàng. Kích thước: 150 x 120 x 270mm. Được dùng để chứa chất thải sắc nhọn nguy hiểm trong các phòng thủ thuật, phòng khám, phòng tiêm, phòng xét nghiệm, phòng lấy mẫu bệnh phẩm, trên xe tiêm.	Cái	55

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
22	Hộp dụng cụ 220x110x50 Inox	Chất liệu inox 201 kích thước 220x110x50mm	Hộp	5
23	Kim lấy thuốc 23g	Sử dụng trong tiêm, chích, lấy máu, pha thuốc. Chất liệu làm thân kim tiêm: Thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa, Các nguyên liệu để làm kim tiêm (đốc kim, thân kim..): Được phép sử dụng trong y tế, Chất gây sốt (pyogene), độc tố trong kim tiêm : không có, Vật liệu kết cấu kim tiêm: không bị gãy, không bị cản trong điều kiện sử dụng bình thường	Cái	150
24	Kim cánh bướm	- Dài ≥ 30 cm, đường kính trong 1.5mm, đường kính ngoài 2.5mm, không DEHP. Kim bằng vật liệu thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, không có gờ, có nắp chụp.	Cái	350
25	Kim liền chi line 3/0	Chỉ (Nylon) số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Kim thép 302 phủ silicon, mũi vuốt nhọn UltraGlyde	Sợi	12
26	Kim liền chi catgut 3/0	Chỉ Catgut là loại chỉ phẫu thuật tự tiêu có nguồn gốc tự nhiên, còn gọi là chỉ tan sinh học. Chất liệu chỉ khâu được xem là lý tưởng khi chúng duy trì lực khép vết thương đến khi lành hoàn toàn và sau đó tự phân hủy mà không gây ảnh hưởng đến mô (phản ứng viêm, kích ứng, nhiễm trùng...). Kể từ lúc ra đời đến nay, chỉ catgut vẫn là loại vật liệu khâu nối vết thương phổ biến và có giá trị cao	Sợi	12
27	Kim liền chi catgut 4/0	Chỉ Catgut là loại chỉ phẫu thuật tự tiêu có nguồn gốc tự nhiên, còn gọi là chỉ tan sinh học. Chất liệu chỉ khâu được xem là lý tưởng khi chúng duy trì lực khép vết thương đến khi lành hoàn toàn và sau đó tự phân hủy mà không gây ảnh hưởng đến mô (phản ứng viêm, kích ứng, nhiễm trùng...). Kể từ lúc ra đời đến nay, chỉ catgut vẫn là loại vật liệu khâu nối vết thương phổ biến và có giá trị cao	Sợi	12
28	Kim liền chi catgut 5/0	Chỉ Catgut là loại chỉ phẫu thuật tự tiêu có nguồn gốc tự nhiên, còn gọi là chỉ tan sinh học. Chất liệu chỉ khâu được xem là lý tưởng khi chúng duy trì lực khép vết thương đến khi lành hoàn toàn và sau đó tự phân hủy mà không gây ảnh hưởng đến mô (phản ứng viêm, kích ứng, nhiễm trùng...). Kể từ lúc ra đời đến nay, chỉ catgut vẫn là loại vật liệu khâu nối vết thương phổ biến và có giá trị cao	Sợi	12
29	Kim chích máu	Sử dụng trong tiêm, chích, lấy máu, pha thuốc. Chất liệu làm thân kim tiêm: Thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa, Các nguyên liệu để làm kim tiêm (đốc kim, thân kim..): Được phép sử dụng trong y tế, Chất gây sốt (pyogene), độc tố trong kim tiêm : không có, Vật liệu kết cấu kim tiêm: không bị gãy, không bị cản trong điều kiện sử dụng bình thường	Cái	200
30	Van bình oxy	Chất liệu: Mạ chrome Áp lực đầu ra: 50 psi Lưu lượng: 15 lít/phút	Bộ	3

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
31	Máy So2 CMS50D	Máy đo SpO2 chất lượng ĐỨC - Model: CMS50D - Hãng: Contec medical là thiết bị cầm tay ứng dụng công nghệ tiên tiến không xâm lấn để kiểm tra độ hòa tan oxy trong máu (SpO2) và nhịp tim thông qua ngón tay giúp phát hiện sớm sự bất thường của cơ thể, Thao tác đơn giản với một nút bấm, Hiển thị SpO2 và các giá trị xung, Hiển thị biểu đồ cột và đường cong nhịp tim, Tự động xoay màn hình theo vị trí ngón tay của bạn, Tự động tắt 5 giây sau khi loại bỏ ngón tay, Cảnh báo pin yếu, Có thể điều chỉnh độ sáng màn hình	Cái	3
32	Máy thử đường huyết	Máy đo đường huyết On Call Plus sử dụng công nghệ cảm biến sinh học tiên tiến, dùng men Glucose Oxidase (GOD) làm chất phản ứng trong thành phần que thử, mang lại kết quả chính xác cao. Máy được thiết kế gọn nhẹ, thao tác sử dụng đơn giản	Bộ	2
33	Lưỡi dao mổ	- Chất liệu thép đã vô trùng	Cái	20
34	Povidon (100ml)	Thành phần chính povidon iod có công dụng sát khuẩn, dùng để sát trùng vết thương ở da hoặc khử trùng dụng cụ tùy nồng độ. Ngoài ra, thuốc còn được sử dụng phụ trợ trong bệnh ngoài da do sơ nhiễm hay bội nhiễm hay bệnh nấm gây hăm da. Thuốc dùng dạng dung dịch dùng ngoài, chất lỏng màu nâu thẫm, mùi đặc trưng của iod	Chai	50
35	Natri clorid 0,9%/500ml	- Thành phần của nước muối sinh lý Natri Clorid 0,9% gồm có: Nước tinh khiết và NaCl - Sản phẩm được dán nhãn theo đúng quy định - Nước muối Natri Clorid 0,9% an toàn cho mọi lứa tuổi để bảo vệ sức khỏe hàng ngày	Chai	30
36	Nhang ngải cứu	Nhang ngải cứu Tuệ Hải Đường một dược liệu quý sử dụng điều trị bệnh phổ biến trong Đông y; nhang ngải cứu đốt sử dụng hơ ấm vùng huyết, dùng kết hợp với châm cứu tác dụng điều trị hiệu quả tăng cao hơn nhiều bệnh đặc biệt là bệnh xương khớp, thấp khớp, trung gió..	Túi	10
37	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm Heparin HTML, Ống nghiệm nhựa PP 5ml (12 x 75mm) trung tính, nắp màu đen, Trên nhãn: Logo hình giọt nước bên trái, ba vòng tròn HTML bên phải.	Ống	2.000
38	Ống nghiệm lấy máu EDTA K2	Ống nghiệm EDTA HTML, Ống nghiệm nhựa PP 5ml (12 x 75mm) trung tính, nắp màu xanh dương, Trên nhãn: Logo hình giọt nước bên trái, ba vòng tròn HTML bên phải.	Ống	2.000
39	Ống nhựa đựng nước tiểu có nắp	Ống nghiệm nhựa lưu mẫu xét nghiệm/ thí nghiệm sản xuất theo dây chuyền công nghệ cao. Thành phần: Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại chứa hoá chất bên trong, tinh khiết 100%. Thành ống trơn láng chống sự bám dính mẫu bệnh phẩm. Mô tả: ỐNG NGHIỆM trắng, có nắp màu trắng đục, nắp chụp phía bên trong, cấu trúc nắp 2 tầng giúp vận chuyển mẫu an toàn.	Ống	1.000
40	Găng tay dùng 1 lần	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da, có cỡ S và M. Thuận cho cả tay trái và tay phải, chiều dài min 220mm. Độ dày tối thiểu 1 lớp áp dụng cho các cỡ: 0,08mm. Lực kéo đứt tối thiểu trước già hóa: $\geq 7,0$ N, sau già hóa: $\geq 6,0$ N. Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước già hóa: 650%,	Đôi	500

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		sau già hóa: 500%. Lượng bột : ≤ 10mg/dm ² . Hàm lượng Protein dưới 200 μg/dm ² . TCVN 6343-1:2007 (ISO 11193-1:2002). ASTM D3578-05; EN 455. ISO 9001:2015; ISO 13485:2017.		
41	Test Dengue NS1 Ag	<p>Khay thử xét nghiệm sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên NS1 của vi rút Dengue (virus sốt xuất huyết) trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Độ nhạy : 95.8% -Độ đặc hiệu : 96.1% -Độ chính xác : 96.0% .đã được so sánh với xét nghiệm Dengue Ag ELISA Test -Hematocrit của máu toàn phần nằm trong khoảng từ 25% đến 65% -Độ chính xác ngẫu nhiên >99%, Độ chính xác ngẫu nhiên lặp lại >99%. -Nhiệt độ bảo quản (2-30°C). -Không phản ứng chéo với các chất : IgG kháng HAMA, kháng thể IgG kháng RF, HBsAg, HBsAb, HBeAg, HBeAb, HBcAb, kháng thể IgG kháng giang mai, kháng HIV, kháng HCV IgG, kháng H. pylori IgG, IgM kháng MONO, IgG kháng CMV, IgM kháng CMV, IgG kháng Rubella, IgM kháng Rubella -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, GMP, FSC 	Test	100
42	Test HIV	<p>Khay thử xét nghiệm sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng thể kháng HIV loại 1 và loại 2 trong Máu toàn phần, Huyết thanh hoặc huyết tương của người .</p> <ul style="list-style-type: none"> -Độ nhạy : >99.9% -Độ đặc hiệu : 99.9% -Độ chính xác : 99.9% .đã được so sánh với xét nghiệm ELISA -Độ chính xác ngẫu nhiên >99%, Độ chính xác ngẫu nhiên lặp lại >99%. -Nhiệt độ bảo quản (2-30°C). -Không phản ứng chéo với các chất : HBsAg, HBsAb, HBeAg, HBeAb, HBcAb, HCV, Giang mai, H. Pylori. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, GMP, NMPA 	Test	30
43	Test NS1Ag Dengue IgG/ IgM	<p>Định tính phát hiện và phân biệt kháng thể IgM và/ hoặc IgG kháng Dengue và kháng nguyên Dengue NS1 (DEN1, 2, 3, 4) trong huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần của người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016 - Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Ngưỡng phát hiện: 0,25 ng/mL (Vạch Ag) - Vạch IgG: Độ nhạy tương quan: 97.3%, Độ đặc hiệu tương quan: 99.3% Vạch IgM: Độ nhạy tương quan: 96.9%, Độ đặc hiệu tương quan: 98.9% Vạch NS1: Độ nhạy tương quan: 100% Độ đặc hiệu tương quan: 99.6% - Test bên trái(Dengue IgG/IgM) 	Test	25

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		<p>+ Vùng cộng hợp: Cộng hợp vàng kháng nguyên Dengue, cộng hợp vàng kháng thể IgY-gà</p> <p>+ Vạch kết quả G: Kháng thể chuột kháng IgG- người</p> <p>+ Vạch kết quả M: Kháng thể chuột kháng IgM- người</p> <p>+ Vạch chứng: Kháng thể dê kháng IgY- gà</p> <p>+ Vùng cộng hợp: Cộng hợp vàng kháng thể kháng Dengue NS1, Cộng hợp vàng kháng thể IgY-gà</p> <p>+ Vạch kết quả: Kháng thể chuột kháng Dengue NS1</p> <p>+ Vạch chứng: Kháng thể dê kháng IgY-gà</p> <p>- Không phản ứng chéo với mẫu phẩm HAV, HBV, HCV, HIV, H.pylori...</p> <p>- Bảo quản ở nhiệt độ thường</p>		
44	Thanh thử nước tiểu 10 thông số	<p>Que thử Siemens được sử dụng để chẩn đoán in vitro chuyên sâu ở các địa điểm gần bệnh nhân (điểm chăm sóc tại chỗ) và phòng thí nghiệm tập trung. Các que này được dự định sử dụng cho các nhóm bệnh nhân có nguy cơ để hỗ trợ chẩn đoán trong các lĩnh vực sau: 1-3</p> <ul style="list-style-type: none"> • chức năng thận • nhiễm trùng đường tiết niệu • chuyển hóa carbohydrate (chẳng hạn như bệnh đái tháo đường) • chức năng gan <p>Các que này cũng đo các đặc điểm vật lý, bao gồm sự cân bằng axit-bazơ và nồng độ nước tiểu. Kết quả xét nghiệm có thể được sử dụng cùng với các thông tin chẩn đoán khác để loại trừ một số trạng thái bệnh nhất định</p>	Test	600
45	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B (HBsAg)	<p>Khay thử xét nghiệm sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B (HBsAg) trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người</p> <p>-Độ nhạy : 99,3%</p> <p>-Độ đặc hiệu : 99,8%</p> <p>-Độ chính xác : 99,6% .đã được so sánh với xét nghiệm ELISA</p> <p>-Độ chính xác ngẫu nhiên >99%, Độ chính xác ngẫu nhiên lặp lại >99%.</p> <p>-Nhiệt độ bảo quản (2-30°C).</p> <p>-Hematocrit của máu toàn phần trong khoảng từ 25% đến 65%.</p> <p>-Không phản ứng chéo với các chất : IgM kháng HAV, IgG kháng HIV, IgG kháng HCV, IgG kháng HEV, IgG kháng giang mai, IgM kháng HAMA, chống thấp khớp. Yếu tố IgG, kháng H. Pylori IgG, IgG kháng CMV, IgM kháng CMV, IgG kháng Rubella, IgM kháng Rubella.</p> <p>-Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, GMP, FSC</p>	Test	40
46	Test Beta HCG nước tiểu (Test thử thai (hCG) Truline	<p>Định tính phát hiện hCG trong nước tiểu của người. Hoạt chất chính: Kháng thể chuột kháng βhCG, kháng thể chuột kháng αhCG. Độ nhạy tương quan: 100%, Độ đặc hiệu tương quan: 100%, Độ chính xác tương quan: 100%. Không bị gây nhiễu bởi các chất Hemoglobin 1 mg/dl, Glucose 2 g/dl, Gentisic Acid 20 mg/dl. Không bị phản ứng chéo với một số hoóc môn liên quan</p>	Test	30

STT	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		về cấu trúc như LH (300 mIU/mL), FSH (1000 mIU/mL) và TSH (1000 μ IU/mL). Đọc kết quả tại 5 phút.		
47	Test Opiat (Test thử ma túy 4 chân)	<p>Panel/Test thử nhanh phát hiện 4 chất gây nghiện: MOP/MDMA/MET/THC (Trong mẫu nước tiểu) Xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện chất lượng đồng thời của nhiều loại thuốc và các chất chuyển hóa thuốc trong nước tiểu của con người. Mỗi Test thử nghiệm chứa các kháng thể đơn dòng của chuột kháng thuốc và liên hợp DOA-protein tương ứng. Vạch đối chứng chứa kháng thể đa dòng IgG chống thỏ dê và IgG thỏ. Nồng độ ngưỡng phát hiện : MOP (300 ng/mL), MDMA (500 ng/mL), MET (500 ng/mL), THC (50 ng/mL).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ nhạy : >99.9% - Độ đặc hiệu : > 99.9% - Độ chính xác: 100% (ngưỡng cutoff \pm 50%) , Tỷ trọng nước tiểu (1.005-1.045), Độ PH từ 5-9 -Nhiệt độ bảo quản (2-30$^{\circ}$c) -Không phản ứng chéo với các hợp chất : Acetylsalicylic acid , Cortisone, Chlorothiazide, Gentisic acid, Oxolinic acid, Trifluoperazin, d-Pseudoephedrine, Verapamil... <p>Độ ổn định và lặp lại 100%</p>	Test	25
48	Que thử xét nghiệm định lượng glucose (Que thử đường huyết) On Call Plus Blood Glucose Test Strips	<p>Công nghệ: Cảm biến sinh học/Điện hóa, đường oxidase (GOD) Mỗi que thử chứa các thành phần phản ứng hóa học sau: Glucose oxidase < 25 IU, Chất trung gian (Mediator) < 300 μg. Thời gian đo: 10 giây Lượng mẫu tối thiểu: 0.5 μL Loại mẫu xét nghiệm: Máu tươi toàn phần từ mao mạch Phạm vi HCT: 25 - 60% Khoảng đo đường huyết: 1.1 - 33.3mmol/L (20 - 600mg/dL) Giá trị YSI tham chiếu được đo từ mẫu máu mao mạch lấy từ đầu ngón tay với khoảng giá trị mẫu phẩm từ 1.9 đến 28.2 mmol/L (34.3 đến 507 mg/dL), cho kết quả: - Đạt 100% nằm trong khoảng \pm15% với nồng độ đường huyết < 5.55 mmol/L(100 mg/dL) - Đạt 99,6% nằm trong khoảng \pm15% với nồng độ đường huyết \geq 5.55 mmol/L (100 mg/dL) Tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, CE, FDA Điều kiện làm việc: 5 - 45$^{\circ}$C; 10 - 90% RH Phân loại TTBYT: C</p>	Hộp	2
Tổng cộng: 48 khoản				

PHỤ LỤC 02
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TƯ CÁCH HỢP LỆ VÀ
NĂNG LỰC KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU

(Kèm theo Thư mời số 380 /TM-BVPHCN ngày 09 / 3 /2026 của Bệnh viện PHCN)

STT	Nội dung đánh giá	Yêu cầu	Kết luận (đạt/ không đạt)
1	Năng lực pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế đang hoạt động. - Nhà thầu có tài khoản được phê duyệt trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Có chứng chỉ năng lực theo quy định - Có bản cam kết Nhà thầu không trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu. 	
2	Năng lực về kinh nghiệm	Có tối thiểu 03 hợp đồng trong cùng lĩnh vực trong thời gian 03 năm trở lại đây	
3	Giá trị đề xuất thực hiện hợp đồng	≤ giá dự toán	
4	Năng lực về đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng	≤ thời gian được phê duyệt trong KHLCNT	
5	Thời gian hiệu lực của báo giá	≥ 90 ngày	

Handwritten signature

PHỤ LỤC 02
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TƯ CÁCH HỢP LỆ VÀ
NĂNG LỰC KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU

(Kèm theo Thư mời số 380 /TM-BVPHCN ngày 09 / 5 /2026 của Bệnh viện PHCN)

STT	Nội dung đánh giá	Yêu cầu	Kết luận (đạt/ không đạt)
1	Năng lực pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế đang hoạt động. - Nhà thầu có tài khoản được phê duyệt trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Có chứng chỉ năng lực theo quy định - Có bản cam kết Nhà thầu không trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu. 	Đạt
2	Năng lực về kinh nghiệm	Có tối thiểu 03 hợp đồng trong cùng lĩnh vực trong thời gian 03 năm trở lại đây	Đạt
3	Giá trị đề xuất thực hiện hợp đồng	\leq giá dự toán	Đạt
4	Năng lực về đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng	\leq 60 ngày	Đạt
5	Thời gian hiệu lực của báo giá	\geq 90 ngày	Đạt
Kết Luận: Đạt			

[Handwritten signature]